

STT	DANH MỤC KHÁM	Ý NGHĨA CỦA CHỈ ĐỊNH	GIÁ TIỀN
<b>I. KHÁM NỘI TIM MẠCH</b>			
1	Đo chỉ số cơ bản: huyết áp, mạch, SPO2, ABI		X
2	Khai thác tiền sử: thói quen sinh hoạt, những yếu tố nguy cơ,...		
3	Khám tim		
4	Khám mạch máu, tuần hoàn		
5	Khám các hô hấp		
6	Khám bệnh chuyển hoá		
7	Khám nội tiết		
8	Khám test đi bộ gắng sức		
<b>II. XÉT NGHIỆM MÁU</b>			
9	Tổng phân tích tế bào máu	Phát hiện một số bệnh lý về máu và tình trạng nhiễm trùng.	x
10	Định lượng Ure, Creatinin	Đánh giá chức năng thận.	
11	Đo hoạt độ AST/ALT	Đánh giá chức năng gan.	
12	Định lượng NT ProBNP	Đánh giá chức năng tim	
<b>III. CHẨN ĐOÁN CHỨC NĂNG</b>			
13	Điện tim thường	Phát hiện các bất thường về rối loạn dẫn truyền của tim và tình trạng thiếu máu cơ tim.	X
14	Siêu âm tim Doppler	Đánh giá phát hiện bất thường chức năng tim	
15	Holter điện tim 24h	Phát hiện các bất thường về rối loạn dẫn truyền của tim và tình trạng thiếu máu cơ tim 24h	
16	Đo chỉ số ABI	Đánh giá phát hiện bất thường chỉ số HA chi trên và dưới, xơ vữa động mạch	
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>1.500.000</b>